

HƯỚNG DẪN

Tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020

Căn cứ Thông tư số 88/2019/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, kỳ họp thứ 12 về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Quảng Bình năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 5068 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2020 cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã;

Để tăng cường công tác quản lý, điều hành ngân sách theo đúng quy định, Sở Tài chính hướng dẫn thêm một số điểm về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 như sau:

I. PHÂN BỐ VÀ GIAO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

1. Giao dự toán thu ngân sách

Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai giao nhiệm vụ thu ngân sách năm 2020 cho các địa phương và các cơ quan, đơn vị trực thuộc đảm bảo tối thiểu bằng mức dự toán thu ngân sách do Ủy ban nhân dân tỉnh giao và giao nhiệm vụ thu sự nghiệp theo quy định của pháp luật cho các đơn vị trực thuộc (nếu có).

Việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2020 phải trên cơ sở rà soát, phân tích, đánh giá đầy đủ các nguồn thu phát sinh và kết quả thực hiện thu ngân sách năm 2019; căn cứ các chính sách, pháp luật về thu ngân sách; dự báo mức tăng trưởng kinh tế của từng ngành, từng lĩnh vực, tình hình sản xuất - kinh doanh của người nộp thuế trên địa bàn; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu thuế; ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, trốn thuế; tích cực đôn đốc thu hồi nợ thuế và áp dụng các biện pháp cưỡng chế thuế theo quy định, hạn chế nợ mới phát sinh, thu hồi kịp thời số tiền thuế, tiền phạt và các khoản phải thu theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán, kết luận của cơ quan thanh tra và các cơ quan bảo vệ pháp luật.

2. Phân bổ và giao dự toán chi ngân sách nhà nước

2.1. Phân bổ và giao chi đầu tư phát triển

- Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phân bổ, giao dự toán chi đầu tư phát triển ngân sách nhà nước phải tuân thủ đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

- Dự toán chi đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước bố trí cho các dự án thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo thứ tự ưu tiên đã được quy định trong Luật và Nghị quyết của Quốc hội có liên quan, ưu tiên thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi vốn ứng trước; bố trí vốn để hoàn thành dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn bảo đảm thời gian theo quy định; tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các chương trình, dự án quan trọng quốc gia, dự án chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2020, vốn đối ứng các chương trình, dự án ODA và các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư; sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, nếu còn nguồn mới xem xét bố trí cho dự án khởi công mới đã có đủ thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật, trong đó ưu tiên dự án cấp bách về phòng chống, khắc phục lũ lụt, thiên tai, bảo vệ môi trường.

- Đối với các khoản địa phương vay lại từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài đã được giao trong tổng mức dự toán chi đầu tư phát triển ngân sách địa phương năm 2020 Sở Tài chính tham mưu giao tổng số, danh mục chương trình, dự án vay. Căn cứ tổng mức vay vốn nước ngoài được giao và dự kiến khả năng giải ngân theo các thỏa thuận vay vốn đã ký kết, phân bổ và giao dự toán cho từng chương trình, dự án, đồng thời chỉ thực hiện giải ngân trong phạm vi dự toán được giao. Trường hợp các dự án đã được giao kế hoạch vốn giải ngân thấp hơn dự toán được giao, được phép phân bổ vốn vay cho dự án vay mới phát sinh đủ điều kiện theo quy định của pháp luật nhưng chưa có trong danh mục dự án đã được cấp có thẩm quyền giao đầu năm nhưng phải đảm bảo tổng số vốn vay nước ngoài của tất cả các chương trình, dự án không vượt quá tổng mức dự toán vay được giao; đồng thời số vốn vay của từng chương trình, dự án không vượt quá tổng mức dự toán vay đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đầu tư.

- UBND các huyện, thành phố, thị xã phải bố trí từ nguồn vốn đầu tư phát triển của ngân sách địa phương cho các dự án đầu tư tái tạo rừng từ nguồn thu thuế tài nguyên đối với gỗ rừng tự nhiên phát sinh hàng năm theo quy định của pháp luật.

- Bố trí dự toán chi bồi thường giải phóng mặt bằng tương ứng với số tiền nhà đầu tư đã tự nguyện ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. 2. Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên

a. Các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải đảm bảo khớp đúng dự toán Hội đồng nhân dân quyết định, Ủy ban nhân dân giao cả về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi; phân bổ dự toán chi phải

bảo đảm về thời gian theo quy định, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, đảm bảo bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành, những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

Kinh phí đánh giá quy hoạch tiếp tục được bố trí dự dự toán kinh phí thường xuyên theo quy định của Luật Quy hoạch.

Đồng thời, việc phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên phù hợp với tiến độ và lộ trình thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, nâng cao mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, điều chỉnh giá phí,...theo các quy định của Đảng và Nhà nước (như: Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, các Nghị định của Chính phủ về cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12 tháng 03 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 04 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2019,...).

b. Căn cứ dự toán chi ngân sách được giao năm 2019, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới không thấp hơn mức dự toán UBND tỉnh giao.

- Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách sự nghiệp bảo vệ môi trường: Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ dự toán giao, chế độ chính sách, khối lượng nhiệm vụ phải thực hiện trình Hội đồng nhân dân huyện quyết định cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Chủ động bố trí kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và triển khai thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020.

- Bố trí ngân sách thích đáng cho công tác trợ giúp đối với người cao tuổi, người khuyết tật. Ưu tiên bố trí ngân sách để thực hiện các hoạt động, các chương trình, đề án về thực hiện quyền trẻ em đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Ưu tiên bố trí ngân sách địa phương cho công tác dân số theo tinh thần Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

- Kinh phí xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông: Ngân sách tỉnh hỗ trợ Ban an toàn giao thông tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố tương ứng 30% số ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh; số kinh phí được phân bổ theo tỷ lệ thực thu trên địa bàn từng địa phương năm 2018. Nội dung chi, mức chi được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

- Chủ động sử dụng nguồn ngân sách địa phương và nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ (nếu có) thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016-2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp theo quy định tại Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện Dự án hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ, địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính theo Quyết định số 874/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Bố trí kinh phí để thực hiện các chính sách, chế độ Trung ương ban hành đến thời điểm giao dự toán ngân sách năm 2020. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự toán ngân sách nhà nước năm 2020: đối với các huyện, thị xã, thành phố có nguồn cải cách tiền lương dự kiến hết năm 2020 còn dư (sau khi đã dành nguồn để thực hiện cải cách tiền lương năm 2020 theo chế độ quy định), thực hiện phân bổ, giao kinh phí chi thực hiện các chính sách an sinh xã hội do trung ương ban hành từ nguồn này, nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách địa phương (nếu có), nguồn ngân sách địa phương phải đảm bảo theo quy định. Kết thúc năm 2020, các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các chính sách an sinh xã hội do trung ương ban hành, trong đó chi tiết kết quả đối với từng chính sách, chế độ an sinh xã hội, trường hợp thừa, thiếu so với mức đã bố trí dự toán năm 2020, Sở Tài chính sẽ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trình Bộ Tài chính xem xét xử lý trong quá trình điều hành ngân sách năm 2020 hoặc trong dự toán các năm tiếp theo.

- Bố trí giao dự toán chi đảm bảo hoạt động của các cơ quan nhà nước của địa phương được giao nhiệm vụ thu lệ phí. Trường hợp tổ chức thu phí áp dụng cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước thì được để lại tiền phí thu được theo quy định để trang trải chi phí cho hoạt động thu phí.

- Bố trí kinh phí đảm bảo tổ chức đại hội Đảng các cấp ở địa phương tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng theo Quy định số 3989-QĐ/VPTW ngày 16 tháng 08 năm 2019 của Văn phòng Trung ương Đảng.

- Chủ động bố trí vốn đối ứng dự án LRAMP để chi công tác bảo dưỡng thường xuyên hệ thống đường địa phương năm 2019 theo công văn số 1788/UBND ngày 24/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình.

- Dự toán chi thường xuyên năm 2020, ngoài các chính sách chế độ Trung ương ban hành đã bố trí đầy đủ kinh phí cho các huyện, thị xã thành phố, ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu cho các địa phương các chế độ chính sách bổ sung đến thời điểm giao dự toán chưa tính trong cân đối ngân sách và một số nhiệm vụ khác do địa phương đề nghị.

- Đối với kinh phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, đề nghị các huyện, thị xã, thành phố tùy theo mức độ ảnh hưởng của các địa phương lân cận để trích một phần phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản đã điều tiết, bổ sung cho ngân sách địa phương để bố trí kinh phí cho phù hợp đối với các địa phương lân cận bị ảnh hưởng theo quy định tại Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ.

2.3. Phân bổ, giao dự toán chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu:

Căn cứ quy chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và trên cơ sở dự toán chi thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình mục tiêu và một số nhiệm vụ được giao; các Sở, cơ quan cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Thực hiện phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới đảm bảo đúng mục tiêu, quy định của pháp luật đối với từng chương trình, dự án và từng nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền giao;

- Căn cứ vào tình hình thực tế, quyết định việc tổ chức thực hiện các chương trình hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương đảm bảo vốn đối ứng từ ngân sách địa phương theo quy định; đồng thời huy động hợp lý các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để thực hiện 02 chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu;

- Việc thực hiện phân bổ giao dự toán chương trình mục tiêu quốc gia chi tiết theo nội dung, dự án thành phần thực hiện từng chương trình mục tiêu quốc gia cho các đơn vị trực thuộc phù hợp với nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ của từng chương trình, dự án và theo quy định hiện hành. Đồng thời, bố trí dự toán chi Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nhằm thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

2.4. Bố trí dự phòng ngân sách các cấp chính quyền địa phương theo quy định của Luật ngân sách nhà nước để chủ động sử dụng cho các nội dung chi quy định tại khoản 2 Điều 10 Luật ngân sách nhà nước.

2.5. Trong quá trình quyết định phân bổ dự toán thu, chi ngân sách, trường hợp Hội đồng nhân dân quyết định dự toán thu ngân sách cấp mình được hưởng cao hơn mức cấp trên giao, thì dự toán chi bố trí tăng thêm tương ứng (không kể tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết), sau khi dành 70% số tăng thu thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, phần còn lại cần ưu tiên bổ sung dự phòng ngân sách địa phương để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách, nguồn còn lại khả năng thực hiện đạt được dự toán thu mới phân bổ để chi cho đầu tư và những nhiệm vụ, chế độ, chính sách an sinh xã hội được cấp có thẩm quyền quyết định theo chế độ quy định.

2.6. Sở Kế hoạch – Đầu tư và các huyện, thị xã, thành phố giao kế hoạch vốn đầu tư chi tiết cho từng dự án theo mã dự án đầu tư và ngành kinh tế (loại, khoản) theo Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mục lục ngân sách.

2.7. Đối với cơ quan nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

2.8. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại các Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, việc phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước căn cứ vào nhiệm vụ được giao năm 2020, phân loại mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp, dự toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định được cấp có thẩm quyền phê duyệt (đối với đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, tự bảo đảm chi thường xuyên, tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên); dự toán chi tiết theo 2 phần: phần dự toán chi ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cơ quan có thẩm quyền giao tự chủ tài chính thì phân bổ và giao dự toán chi vào phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên.

Đối với một số cơ sở giáo dục đại học công lập được cấp có thẩm quyền quyết định tiếp tục cho thực hiện cơ chế thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động quy định tại Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm toàn diện theo quy định tại quyết định của cấp có thẩm quyền.

2.9. Ngoài các nội dung phân bổ, giao dự toán hướng dẫn tại Hướng dẫn này, các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh và các địa phương còn phải thực hiện đúng quy định liên quan khác của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước.

3. Thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương, trợ cấp trong năm 2019

3.1. Các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, phân đầu tăng các nguồn thu theo quy định để dành nguồn điều chỉnh mức lương cơ sở lên mức 1,6 triệu đồng/tháng từ ngày 01 tháng 07 năm 2020.

3.2. Các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố khi phân bổ và giao dự toán ngân sách phải xác định dành tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2020 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) theo quy định để tạo nguồn cải cách tiền lương, đảm bảo không thấp hơn mức Ủy ban nhân tỉnh giao.

Ủy ban nhân dân các cấp khi phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc không bao gồm 10% tiết kiệm chi thường xuyên nêu tại khoản này (không kể các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi đầu tư và chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 06 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập) để thực hiện cải cách tiền lương trong năm 2020.

3.3. Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2019 của các huyện, thị xã, thành phố bao gồm:

a) 70% tăng thu ngân sách địa phương năm 2019 thực hiện so với dự toán (không kể thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết; không kể tăng thu các khoản sau: thu tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích, di sản thế giới; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã và thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước) được Thủ tướng Chính phủ giao;

b) 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết) dự toán năm 2018 so với dự toán năm 2017 được Thủ tướng Chính phủ giao;

c) 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết) dự toán năm 2019 so với dự toán năm 2018 được Thủ tướng Chính phủ giao;

d) 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết; tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích, di sản thế giới; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã và thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước) dự toán năm 2020 so với dự toán năm 2019 được Thủ tướng Chính phủ giao;

đ) 50% kinh phí ngân sách địa phương giảm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực hành chính và hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập.

e) Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2019 chưa sử dụng hết chuyển sang;

g) 10% tiết kiệm chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) dự toán năm 2017 đã được cấp có thẩm quyền giao;

h) 10% tiết kiệm chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) tăng thêm năm 2020 so với năm 2017 theo Quyết định giao dự toán năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

i) Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2020. Riêng đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của cơ sở y tế công lập sử dụng tối thiểu 35%. Phạm vi trích số thu được để lại được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về nhu cầu và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2020.

3.4. Ngân sách tỉnh hỗ trợ nhu cầu điều chỉnh tiền lương tăng thêm cho các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương ngân sách khó khăn sau khi đã cân đối nguồn điều chỉnh tiền lương mà chưa đáp ứng đủ nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương theo chế độ quy định.

Sau khi cân đối nguồn để thực hiện cải cách tiền lương nêu tại khoản 3 Điều này, các địa phương chủ động sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để thực hiện các chính sách, chế độ an sinh xã hội do trung ương ban hành. Ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương phân nhu cầu kinh phí còn thiếu theo quy định.

4. Thời gian phân bổ, giao dự toán và nhập dự toán vào hệ thống Tabmis

4.1. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách được UBND tỉnh giao, các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh quyết định phân bổ, giao dự toán ngân sách đến từng đơn vị sử dụng ngân sách; Ủy ban nhân dân các cấp trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương, quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp mình đảm bảo thời gian giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 đến từng đơn vị sử dụng ngân sách theo đúng quy trình, yêu cầu và thời hạn quy định tại Điều 49 và Điều 50 Luật ngân sách nhà nước; tổ chức việc công khai dự toán ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước.

4.2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm báo cáo kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách địa phương về Sở Tài chính chậm nhất là 05 ngày làm việc sau khi Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định dự toán ngân sách.

4.3. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 được Ủy ban nhân dân giao, đơn vị dự toán của ngân sách tỉnh và các cấp ngân sách địa phương thực hiện phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, gửi cơ quan tài chính cùng cấp, đồng thời gửi Kho bạc nhà nước nơi giao dịch để thực hiện theo đúng quy định tại Điều 49, Điều 50 Luật ngân sách nhà nước, Điều 31 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước và Điều 13 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

4.4. Việc nhập dự toán vào hệ thống Tabmis được thực hiện theo quy định tại các văn bản của Bộ Tài chính hướng dẫn về quy trình thủ tục nhập dự toán vào hệ thống Tabmis.

II. TỔ CHỨC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

1. Tổ chức quản lý thu ngân sách nhà nước

1.1. Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan Thuế và các cơ quan liên quan có trách nhiệm:

- Tổ chức triển khai thực hiện ngay từ đầu năm công tác thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật; Tổ chức triển khai thực hiện tốt và có hiệu quả Luật Quản lý thuế, các Luật thuế và các cơ chế chính sách liên quan khác áp dụng từ năm 2016. Chấp hành nghiêm việc hạch toán các khoản thu theo đúng quy định về mục lục ngân sách nhà nước và tỷ lệ điều tiết các khoản thu giữa các cấp ngân sách.

- Tiếp tục thực hiện việc thu phí, lệ phí theo đúng quy định của pháp luật, các địa phương, các đơn vị có thu phí, lệ phí cần rà soát lại mức thu để kịp thời đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

- Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành quyết định xử lý vi phạm hành chính có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc thu nộp, quản lý và sử dụng nguồn tiền xử phạt vi phạm hành chính và tiền thu được từ bán đấu giá tài sản tịch thu sung quỹ Nhà nước theo đúng quy định. Đồng thời có trách nhiệm phối hợp với cơ quan tài chính rà soát để xử lý các khoản thu trên tài khoản tạm thu, tạm giữ để chuyển nộp vào ngân sách theo đúng quy định hiện hành.

1.2. Cơ quan Thuế, Hải quan tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, việc khai báo tên hàng, mã hàng, thuế suất, trị giá, số lượng,... để phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chống thất thu thuế, chống chuyển giá, trốn thuế; giảm tỷ lệ nợ thuế; mở rộng triển khai hóa đơn điện tử. Tăng cường quản lý thu, mở rộng cơ sở thuế, cải cách, hiện đại hóa ngành thuế. Đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, trốn thuế, chuyển giá,... bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước.

Quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng theo đúng quy định của pháp luật, điều hành hoàn thuế giá trị gia tăng trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao năm 2020; đồng thời tạo điều kiện cho người nộp thuế; thực hiện kiểm tra trước và sau hoàn thuế theo quy định của pháp luật và mức độ rủi ro; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với các hành vi gian lận, lợi dụng chính sách hoàn thuế, chiếm đoạt tiền từ ngân sách nhà nước.

Thực hiện rà soát các dự án hết thời gian ưu đãi miễn, giảm thuế; các giấy phép cấp quyền khai thác khoáng sản để triển khai thu đúng, thu đủ và kịp thời các khoản thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Rà soát, xác định cụ thể các đối tượng đang được nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn, nhất là các dự án hết thời gian được hưởng ưu đãi theo quy định của Luật đất đai năm 2013, cơ quan tài nguyên và môi trường hoàn chỉnh hồ sơ về đất đai, chuyển cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính và đôn đốc, thu nộp đầy đủ, kịp thời các khoản thu từ đất đai vào ngân sách nhà nước.

1.3. Các cấp, các ngành liên quan triển khai đầy đủ, kịp thời Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 2 tháng 11 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Tổ chức việc rà soát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện sắp xếp lại, xử lý xe ô tô, máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đất đai.

1.4. Các địa phương hạch toán các khoản thu phí, lệ phí đã chuyển sang giá dịch vụ theo quy định của Luật Phí và lệ phí vào ngân sách nhà nước.

Khả trương thực hiện việc khoán chi phí hoạt động hoặc xác định khoản trích lại của các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập. Chỉ thực hiện nộp ngân sách đối với khoản phí, lệ phí còn lại theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí và quy định khác của pháp luật có liên quan theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại văn bản số 6084/BTC-NSNN ngày 25 tháng 5 năm 2018.

1.5. Trong quá trình điều hành ngân sách, trường hợp phát sinh việc nhà đầu tư tự nguyện ứng trước tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhưng dự toán đã được cấp có thẩm quyền quyết định chưa bố trí nhiệm vụ chi bồi thường, giải phóng mặt bằng tương ứng, các địa phương báo cáo Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất để làm cơ sở hạch toán thu, chi ngân sách nhà nước.

2. Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách nhà nước

Các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán ngân sách được giao; cơ quan Tài chính, Kho bạc nhà nước tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ bảo đảm theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định. Trong đó lưu ý:

2.1. Đối với vốn đầu tư xây dựng cơ bản

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với cơ quan Kế hoạch, Tài chính chủ động bố trí vốn ngay từ đầu năm cho các dự án, công trình quan trọng theo chế độ quy định, nhất là các dự án xây dựng tu bổ các công trình đê điều, thủy lợi, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, khắc phục hậu quả lũ lụt, dự án di dân ra khỏi vùng sạt lở nguy hiểm đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; đối với những dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ phải kịp thời quyết định hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh để chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm 2020 nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

- Trong quá trình điều hành ngân sách đối với số thu tiền sử dụng đất và các nguồn thu khác gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, trong điều hành các địa phương cần căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

2.2. Đối với chi thường xuyên

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với cơ quan Tài chính thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, ngân sách cấp dưới; quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán được giao, giải ngân vốn trong phạm vi kế hoạch, hạn chế tối đa

việc ứng trước dự toán, các trường hợp ứng thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước.

- Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị chặt chẽ, đúng quy định; đẩy mạnh việc thực hiện khoán sử dụng xe công; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa ban hành; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn bảo đảm. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm xây dựng nền hành chính quốc gia hiện đại, kết nối thông suốt, đi đôi với tăng cường giám sát trong quản lý chi ngân sách nhà nước. Chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ.

Trường hợp phát hiện các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách không đúng chính sách, chế độ, nhất là liên quan đến mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội, xoá đói giảm nghèo,... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ được thực hiện đúng và có hiệu quả.

- Căn cứ kết quả thực hiện từng chính sách an sinh xã hội do trung ương ban hành, các địa phương xác định nhu cầu kinh phí tăng thêm để thực hiện chính sách và bố trí nguồn năm 2020 như sau:

+ Tổng hợp nhu cầu kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm, nhu cầu kinh phí tăng thêm, trong đó xác định rõ phần ngân sách tỉnh phải bổ sung cho ngân sách địa phương đối với phần kinh phí tăng thêm.

+ Trường hợp các huyện, thị xã, thành phố có nguồn cải cách tiền lương còn dư (nếu có, sau khi đã đảm bảo thực hiện cải cách tiền lương trong năm) thực hiện giảm trừ tương ứng phần kinh phí ngân sách tỉnh phải hỗ trợ;

+ Sau khi cân đối giữa nhu cầu và nguồn kinh phí tăng thêm, nếu thiếu nguồn, ngân sách tỉnh sẽ bổ sung phần chênh lệch thiếu cho từng địa phương theo quy định.

- Đẩy nhanh việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Tỉnh ủy; Công văn số 434/UBND-NC ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh: Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả; Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 30 tháng 3 năm 2018 của tỉnh ủy; Công văn số 1010/UBND-NC ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình: Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII, về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, các nghị định của Chính phủ về cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Đối với các huyện, thị xã, thành

phổ, sử dụng phần kinh phí ngân sách nhà nước giảm chi do thực hiện các Kế hoạch, Chương trình này theo nguyên tắc:

+ 50% bổ sung vào nguồn cải cách tiền lương để thực hiện chi trả tiền lương tăng thêm do tăng mức lương cơ sở trong từng lĩnh vực chi tương ứng;

+ 50% còn lại thực hiện chi trả các chính sách an sinh xã hội do tỉnh ban hành và tăng chi cho nhiệm vụ tăng cường cơ sở vật chất của lĩnh vực tương ứng. Việc quyết định chi cho từng nội dung do các địa phương quyết định theo đúng thẩm quyền quy định tại Luật ngân sách nhà nước.

Kết thúc năm ngân sách 2020, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo Sở Tài chính kết quả thực hiện phần giảm chi ngân sách nhà nước chi tiết các nội dung theo quy định tại điểm (+) khoản này.

- Các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục sử dụng nguồn kinh phí thực hiện Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn để chi trả thay phần ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện các chính sách an sinh xã hội thuộc lĩnh vực đảm bảo xã hội, phần còn lại (nếu có) tổng hợp nguồn để chi trả thay phần ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện các chính sách an sinh xã hội khác trên địa bàn theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại văn bản số 8292/BTC-NSNN ngày 12 tháng 7 năm 2018.

- Ngân sách nhà nước không hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Trường hợp được ngân sách nhà nước hỗ trợ vốn điều lệ theo quy định của pháp luật thì phải phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước và chỉ thực hiện khi đáp ứng đủ các điều kiện: được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; có khả năng tài chính độc lập; có nguồn thu, nhiệm vụ chi không trùng với nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước.

- Việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán chi phí đầu giá quyền sử dụng đất được thực hiện theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 05 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đầu giá tài sản.

- Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước theo quy định.

3. Thực hiện cấp phát, thanh toán kinh phí

3.1. Đối với các đơn vị sử dụng ngân sách:

Căn cứ dự toán ngân sách năm được giao, đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện rút dự toán ngân sách để chi theo chế độ quy định và đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách đã được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và tiến độ, khối lượng thực hiện nhiệm vụ; đảm bảo nguyên tắc:

a) Các khoản chi thanh toán cá nhân (lương, phụ cấp lương, trợ cấp xã hội,...) đảm bảo thanh toán chi trả từng tháng cho các đối tượng hưởng lương, trợ cấp từ ngân sách nhà nước. Các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc chi trả

lượng qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương; Kho bạc Nhà nước phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán triển khai thực hiện việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 2545/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020;

b) Trích nộp các khoản đóng góp (Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn) kịp thời cho cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật;

c) Những khoản chi có tính chất thời vụ hoặc chỉ phát sinh vào một số thời điểm như đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa và các khoản chi có tính chất không thường xuyên khác: thực hiện thanh toán theo tiến độ, khối lượng thực hiện đối với các khoản chi có hợp đồng và thực hiện thanh toán theo chế độ quy định đối với các khoản chi không có hợp đồng; đảm bảo việc chi ngân sách nhà nước trong phạm vi dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao.

3.2. Các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh và các địa phương thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước đối với các nhiệm vụ chi theo quy định tại Điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính.

3.3. Thực hiện cấp bằng hình thức lệnh chi tiền đối với các nhiệm vụ chi theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính. Đối với các cơ quan Đảng, lĩnh vực an ninh quốc phòng, việc cấp phát bằng hình thức lệnh chi tiền được thực hiện theo các văn bản riêng.

3.4. Đối với số bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp huyện:

a) Mức rút dự toán và mẫu biểu rút dự toán bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên thực hiện theo quy định tại Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính;

b) Trường hợp số bổ sung có mục tiêu từ ngân cấp trên cho ngân sách cấp dưới còn dư hoặc hết nhiệm vụ chi theo quy định của pháp luật, các địa phương kịp thời hoàn trả ngân sách cấp trên theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước. Thời hạn hoàn trả trong phạm vi 30 ngày kể từ khi địa phương xác định kinh phí còn dư hoặc hết nhiệm vụ chi theo quy định của pháp luật.

c) Hạch toán các khoản bổ sung từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới ở địa phương thực hiện thu ngân sách địa phương theo quy định.

3.5. Việc rà soát, đối chiếu số liệu rút dự toán chi bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu của ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới được

thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính.

Định kỳ hàng quý, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Sở Tài chính tình hình thực hiện kinh phí ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu để thực hiện các chính sách. Trường hợp địa phương không thực hiện chế độ báo cáo hoặc báo cáo không đúng và đầy đủ theo quy định, Sở Tài chính sẽ báo cáo UBND tỉnh tạm dừng cấp kinh phí bổ sung cho địa phương cho đến khi địa phương có báo cáo đầy đủ.

3.6. Về chi trả nợ của ngân sách nhà nước được thực hiện theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính.

5. Thực hiện điều chỉnh dự toán đơn vị sử dụng ngân sách

- Trường hợp đơn vị dự toán cấp I được cấp có thẩm quyền giao bổ sung dự toán để thực hiện nhiệm vụ phát sinh, chậm nhất 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được quyết định giao bổ sung dự toán), đơn vị dự toán cấp I phải hoàn thành việc phân bổ và giao dự toán theo quy định tại Điều 49, Điều 50 Luật ngân sách nhà nước.

- Trường hợp có yêu cầu điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc mà không làm thay đổi tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi được giao, đơn vị dự toán cấp I có trách nhiệm xem xét sự cần thiết, căn cứ điều chỉnh, kiểm tra số dư dự toán của các đơn vị sử dụng ngân sách có liên quan, quyết định điều chỉnh dự toán, đồng thời gửi cơ quan tài chính cùng cấp để kiểm tra theo quy định và thực hiện điều chỉnh dự toán trên hệ thống Tabmis, đồng gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch làm căn cứ kiểm soát chi, thanh toán. Trường hợp cơ quan tài chính kiểm tra, không thống nhất với việc điều chỉnh của đơn vị dự toán cấp I hoặc kiểm tra không còn đủ số dư dự toán để điều chỉnh, thì thông báo cho đơn vị dự toán cấp I để điều chỉnh lại.

- Thời gian điều chỉnh dự toán đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách hoàn thành trước ngày 15 tháng 11 năm hiện hành, đồng thời gửi cơ quan tài chính cùng cấp để kiểm tra và điều chỉnh trên hệ thống tabmis theo quy định.

- Việc điều chỉnh dự toán chi đầu tư phát triển được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật Đầu tư công.

6. Thực hiện chuyển nguồn sang năm sau

Các bộ, cơ quan trung ương, các địa phương rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyên nguồn sang năm sau, chỉ chuyên nguồn theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật ngân sách nhà nước, Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2020.

7. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng

Ngoài việc thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên theo quy định tại phần tổ chức điều hành các khoản chi thường xuyên ở trên, các đơn vị, địa phương tổ chức chỉ đạo thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Đồng thời xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách.

8. Thực hiện công khai ngân sách nhà nước

- Các cấp ngân sách thực hiện công khai ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài chính kiểm tra việc thiết lập và vận hành chuyên mục “Công khai ngân sách” trên Cổng/Trang Thông tin điện tử theo quy định tại công văn số 9505/BTC-NSNN ngày 17 tháng 07 năm 2017 của Bộ Tài chính; đồng thời thực hiện đăng tải nội dung công khai đầy đủ, kịp thời theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016.

- Các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính.

- Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân thực hiện công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11 tháng 03 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện công khai theo quy định tại Mục 2 Chương XIV Nghị định số

151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Điều 9, Điều 10, Điều 11 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối với các khoản hỗ trợ trực tiếp của nhà nước đối với cá nhân, dân cư việc công khai được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19 tháng 6 năm 2006 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quy chế công khai hỗ trợ trực tiếp của ngân sách nhà nước đối với cá nhân dân cư.

- Đẩy mạnh việc đăng tải công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng những trường hợp trốn thuế, gian lận thuế, chây ì không nộp thuế đúng thời hạn theo quy định của Luật Quản lý thuế.

Trên đây là một số điểm cần lưu ý trong quá trình triển khai thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020. Đề nghị các ngành, các địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Thông tư số 88/2019/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính và hướng dẫn này triển khai thực hiện theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc phản ánh về Sở Tài chính để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh (B/cáo) ;
- UBND tỉnh (B/cáo) ;
- Kho Bạc NN ;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Phòng TC-KH các huyện, TX, TP;
- Ban giám đốc Sở;
- Các Phòng, TTâm thuộc Sở;
- Website Sở Tài chính QB ;
- Lưu: VT, QLNS.

GIÁM ĐỐC

Phan Mạnh Hùng